

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2020/HS-ST  
Ngày 28-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Châm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Khoe  
Ông Hà Văn Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 240/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Trí T, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2002 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ ..., ấp P 2, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Không rõ; Mẹ: Dương Thị Thanh T.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 02 tháng 3 năm 2020 bị Công an bị cáo thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020 bị Công an xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2020

Nhân thân: Ngày 25 tháng 10 năm 2019 bị Công an xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt ngày 06 tháng 6 năm 2020 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1959; Địa chỉ: Tổ ..., ấp P 2, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06 tháng 6 năm 2020, trước quán cà phê H, số ... đường 30 tháng 4, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biên phối hợp với Công an Phường 12, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Dương Trí T đang tàng trữ trái phép 2,4613 gam là chất ma túy loại Methamphetamin. Số ma túy này T tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Sau khi hồ sơ ban đầu, niêm phong vật chứng, ra Quyết định trưng cầu giám định, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biên đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 244/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

07 viên nén hình tròn, màu đỏ gạch, có in ký hiệu hình tròn gạch ở ở giữa trên một bề mặt được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường 12 gửi đến giám định khối lượng 2,4613 gam, là ma túy, loại Methamphetamine tồn tại ở dạng vệt, rất ít”.

Quá trình điều tra, Dương Trí T khai nhận: Bị cáo T sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ tháng 10 năm 2019 đến nay. Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của bị cáo T. Bị cáo T mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực phường Long Tâm, bị cáo thành phố Bà Rịa với giá 300.000 đồng để sử dụng thì bị bắt quả tang (các bút lục điều tra từ số 25 đến số 34).

Lời khai của Dương Trí T phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Văn Việt.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị can bị cáo T khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

\* Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng:

07 viên nén hình tròn, màu đỏ gạch, có in ký hiệu hình tròn gạch ở ở giữa trên một bề mặt có tổng khối lượng 2,4613 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (phong bì niêm phong số 249/GĐMT-PC09(DD2) ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel 35281210033743701.

Bản cáo trạng số 244/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Dương Trí T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Dương Trí T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bà Huỳnh Thị Kim A đề nghị được nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel 35281210033743701 vì điện thoại này do bà mua lại từ người quen, cho bị cáo mượn để liên lạc với bà. Bà không biết bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Dương Trí T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Trí T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án; Đề nghị tuyên trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel 35281210033743701 cho bà Huỳnh Thị Kim A.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Trí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Ngày 06 tháng 6 năm 2020, Dương Trí T có hành vi tàng trữ 2,4613 gam Methamphetamin để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Trí T đủ yếu tố cấu thành bị cáo T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T (không rõ lai lịch) đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an bị cáo T phố Vũng Tàu tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng, rèn

luyện để trở bị cáo T người có ích cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng để bị cáo sớm trở bị cáo T công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel 35281210033743701 cho bà Huỳnh Thị Kim Anh.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Dương Trí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt: Bị cáo Dương Trí T 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án theo gói niêm phong số 249 ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2.2. Trả lại cho bà Huỳnh Thị Kim A 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel 35281210033743701.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự bị cáo T phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 209/BB.THA ngày 15 tháng 9 năm 2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Trí T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Châm**

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Bùi Xuân Việt phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt: Bùi Xuân Việt 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;

- Tịch thu, sung công quỹ 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, biển số 72C2-139.71 vì liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu FPT có số IMEL 980011006803531; 01 ví da cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự bị cáo T phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 60/BB.THA ngày 17 tháng 02 năm 2020.

- Trả lại cho bị cáo 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0000676 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự bị cáo T phố Vũng Tàu;

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Xuân Việt phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân  
tòa**

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên**